

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 17
CATALOGUE ỐNG XẢ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · Dùng cho HONDA WAVE (2009,2010,2011,2012,2013)

Sơ đồ online:

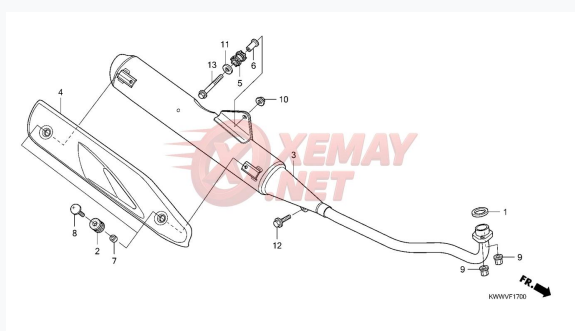
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ong-xa-anf110-afs110-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003995> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 15 chi tiết	Có giá tham khảo: 15/15	Tổng giá trị: 4,008,661đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ỐNG XẢ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)



Mã EPC	EPCDOV0003995
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WAVE
Năm SX	2009,2010,2011,2012,2013
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012)
Số phụ tùng	15 chi tiết
Tổng giá trị	4,008,661đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (15 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ỐNG XẢ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Vòng đệm cổ ống xả 18291-GE2-921 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WAVE 110	18291GE2921	1	30,148đ
2	Tấm cao su bảo vệ 18345-MBT-610 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	18345MBT610	1	30,640đ
3	Ống xả 18350-KWW-B20 HONDA WAVE 110	18350KWWB20	1	1,144,766đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Ống xả 18350-KWW-B80 HONDA WAVE 110	18350KWB80	1	1,158,041đ
3	Ống xả 18350-KWW-E20 HONDA WAVE 110	18350KWE20	1	1,250,122đ
4	Chấn nhiệt ống xả 18355-KWW-B20 HONDA WAVE 110	18355KWB20	1	224,367đ
5	Cao su bạc lót bắt ống xả 18421-KBA-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	18421KBA900	1	14,472đ
6	Bạc lót bắt ống xả 18422-KBA-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	18422KBA900	1	29,478đ
7	Đai ốc đệm 33619-459-840 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	33619459840	1	18,090đ
8	Bu lông 90107-KVV-900 HONDA WAVE 110	90107KVV900	1	28,941đ
9	Đai ốc 8MM 90301-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90301KWB600	1	21,708đ
10	Đai ốc 8MM 94050-08000 HONDA AIR BLADE, CLICK, DREAM, FUTURE, WAVE	9405008000	1	10,854đ
11	Đệm phẳng 8mm 94103-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, WAVE	9410308000	1	10,854đ
12	Bu lông 8X16 95701-080-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010801600	1	14,472đ
13	Bu lông 8X45 95701-080-4500 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	957010804500	1	21,708đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ong-xa-anf110-afs110-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003995> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ẮNG XẮ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012) (EPCDOV0003995). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ong-xa-anf110-afs110-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003995>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ẮNG XẮ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012) (EPCDOV0003995)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ong-xa-anf110-afs110-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003995>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ẮNG XẮ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012) (EPCDOV0003995)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ong-xa-anf110-afs110-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003995>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ỔNG XẮ (ANF110 / AFS110) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012) (EPCDOV0003995)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.